

## “MƠ HỒ SINH THÁI” TRONG NHẬN THỨC CỘNG ĐỒNG VÀ DIỄN NGÔN PHÁT TRIỂN Ở VIỆT NAM VÀ ĐÔNG Á

Nguyễn Ngọc Thơ\*

Lê Thị Ngọc Điệp\*\*

**Tóm tắt:** Xã hội Việt Nam hiện nay đã và đang tiến sâu trên con đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, mức sống người dân nhìn chung đã được nâng cao đáng kể; tuy nhiên, xét trong tổng thể cân bằng động giữa lợi ích trước mắt và lâu dài cũng như giữa cuộc sống người dân với môi trường sinh thái thì dường như sự phát triển ấy chưa cân xứng, hiệu quả và bền vững. Nhiều chương trình hành động và chính sách phát triển ngành, nghề đã dần dà chú ý nhiều hơn vai trò sinh thái, song vẫn chưa thể thoát khỏi bẫy “mơ hồ sinh thái” (quan điểm Karen Thornber 2012), tức đơn thuần coi sinh thái là một “công cụ” (quan điểm Julia Ireland 2010), một dạng nguồn lực để khai thác và là môi trường để phát triển kinh tế - xã hội thay vì coi sinh thái tự thân nó cũng là một đối tượng cũng phải được “thụ hưởng” (hoặc ít nhất là không bị xâm hại) từ phát triển kinh tế. Bài viết này đi từ thảo luận các quan niệm “tính công cụ sinh thái” và “mơ hồ sinh thái” đến phân tích, đánh giá các quan niệm ấy trong nhận thức và thực hành văn hóa - xã hội ở Việt Nam và Đông Á. Ở khía cạnh diễn ngôn phát triển, bài viết khảo tả tổng quát xu hướng khai thác nguồn lực sinh thái để phát triển kinh tế qua trường hợp du lịch sinh thái - cộng đồng ở khu vực Nam Bộ để làm rõ một số vấn đề ngộ nhận sinh thái trong đời sống thực tiễn. Nghiên cứu này nhấn mạnh rằng một khi yếu tố “mơ hồ sinh thái” và “tính công cụ” của môi trường sinh thái chưa được nhận diện và khắc phục đầy đủ thì sự phát triển kinh tế - xã hội dù có lớn mạnh tới đâu đi nữa cũng không thể bù đắp được những mất mát to lớn của mối quan hệ đồng đẳng và cân bằng hữu cơ giữa văn minh nhân loại và môi trường sinh thái.

**Từ khóa:** Mơ hồ sinh thái, tính công cụ, phát triển kinh tế - xã hội, mối quan hệ con người - sinh thái, du lịch xanh.

---

### Nguyễn Ngọc Thơ: “Ecoambiguity” in the community’s awareness and development discourses in Vietnam and East Asia

Viet Nam is entering the industrialization, modernization and international integration period. In general, people’s living standards have been significantly improved. However, considering the overall dynamic balance between immediate and long-term benefits as well as between people’s lives and the ecological environment, the development achieved is not effective and sustainable. Many action programs and policies for sector and occupation development have paid more attention to the role of the ecology but not escaped from the trap of “ecoambiguity” (Karen Thornber, 2012) when seeing ecology a “tool” (Julia Ireland, 2010).

A form of resource to exploit and an environment for socio-economic development instead of an object that deserves to “enjoy” (or at least not being harmed) the economic development. The article discusses the concepts of “ecological instrumentality” and “ecological ambiguity” and analyzes, evaluates these concepts reflected in the socio-cultural awareness and practice in Viet Nam and East Asia.

In terms of development discourse, the article generalizes the trend of exploiting ecological resources for economic development through the case of community eco-tourism in the Southern region to clarify some misconceptions of ecology in practice. This study emphasizes that if the "ecological ambiguity" and "ecological instrumentality" have not been fully identified and dealt with, the socio-economic development, no matter how strong it is, cannot compensate for the great loss of the equal, organic relationship between human civilization and ecological environment.

**Keywords:** Ecological ambiguity, instrumentality, socio-economic development, human-ecological relationship, green tourism.